

Số: 37/CCTK

Tân Châu, ngày 10 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO

Phân tích các yếu tố chủ yếu tác động đến tăng/giảm giá trị sản xuất một số ngành kinh tế chủ yếu trên địa bàn huyện Tân Châu ước quý I năm 2023.

Căn cứ kết quả tổng hợp điều tra mở rộng mẫu tính toán chỉ tiêu giá trị sản xuất cấp huyện. Chi cục Thống kê huyện Tân Châu báo cáo phân tích một số yếu tố tác động đến tăng/giảm giá trị sản xuất một số ngành kinh tế chủ yếu trên địa bàn huyện như sau:

I. Quy mô và tốc độ tăng, giảm giá trị sản xuất (GTSX)

1. Theo giá hiện hành.

Tổng giá trị sản xuất (GTSX) một số ngành kinh tế chủ yếu quý I.2023 đạt 6.311.916 triệu đồng; trong đó ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản đạt 1.676.598 triệu đồng, chiếm 26,56% GTSX theo giá hiện hành, ngành công nghiệp và xây dựng đạt 4.181.200 triệu đồng, chiếm tỷ trọng 66,24% tổng GTSX, ngành thương mại – dịch vụ đạt 454.119 triệu đồng, chiếm tỷ trọng 7,19% tổng GTSX theo giá hiện hành.

2. Theo giá so sánh

Tổng giá trị sản xuất theo giá so sánh quý I.2023 đạt 4.229.681 triệu đồng, bằng 97,86% so với quý I.2022 (-92.487 triệu đồng). Tình hình hoạt động kinh tế trong quý I.2023 khó khăn dẫn đến tăng trưởng -2,14%, cụ thể:

- Hoạt động sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản đạt giá trị 1.266.566 triệu đồng, tăng 1,91% so với cùng kỳ năm trước. Ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản đóng góp 0,55 điểm % vào mức tăng của tổng giá trị sản xuất, tỷ lệ đóng góp vào tốc độ giảm của của tổng giá trị sản xuất là -25,69%.

- Hoạt động sản xuất ngành công nghiệp và xây dựng đạt 2.678.285 triệu đồng, bằng 95,62% so với cùng kỳ năm trước (-122.594 triệu đồng). Tốc độ giảm của ngành này đã kéo giảm tổng GTSX toàn huyện xuống -2,84 điểm %. Tỷ lệ đóng góp vào tốc độ giảm GTSX toàn huyện lên đến 132,55%. Trong đó:

+ Ngành công nghiệp bằng 94,65% so với cùng kỳ, kéo giảm tốc độ tăng trưởng toàn huyện xuống -3,06 điểm %, tỷ lệ đóng góp vào tốc độ giảm của GTSX là 143,14%.

+ Ngành xây dựng tăng 3,02% so với cùng kỳ năm trước, đóng góp vào tăng trưởng chung toàn huyện là 0,23 điểm % và tỷ lệ đóng góp vào tốc độ giảm của GTSX là -10,59%.

- Hoạt động sản xuất của ngành thương mại, dịch vụ đạt 284.830 triệu đồng, tăng 2,28% so với cùng kỳ năm trước, đóng góp vào tăng trưởng chung GTSX của toàn ngành kinh tế là 0,15 điểm %, tỷ lệ đóng góp vào tốc độ giảm của GTSX là -6,87%.

II. Phân tích một số nguyên nhân chủ yếu

1. Về hoạt động sản xuất nông nghiệp

- Hoạt động sản xuất nông nghiệp nhìn chung giữ ổn định, hoạt động trồng trọt, chăn nuôi tăng 2,11% so với cùng kỳ chủ yếu có đóng góp tăng từ hoạt động chăn nuôi, đặc biệt là hoạt động chăn nuôi của các doanh nghiệp, các hộ chăn nuôi quy mô lớn. Hoạt động chăn nuôi tăng 2,79% so với cùng kỳ năm trước.

- Hoạt động lâm nghiệp trên địa bàn chiếm tỷ trọng thấp và có tốc độ tăng 0,92% so với cùng kỳ.

- Hoạt động sản xuất thủy sản trên địa bàn huyện giảm cả về khai thác và nuôi trồng thủy sản. GTSX ngành thủy sản chỉ bằng 90,67% so với cùng kỳ, hoạt động khai thác bằng 91,99% so với cùng kỳ và hoạt động nuôi trồng bằng 87,79% so với cùng kỳ. Nguyên nhân của khai thác thủy sản giảm do nguồn lợi thủy sản từ hồ hồ Dầu Tiếng giảm, do các hình thức đánh bắt tận diệt và mực nước cao khó đánh bắt. Đối với hoạt động nuôi trồng thủy sản, các ao nuôi kém hiệu quả và cho năng suất không cao, hoạt động nuôi ba ba mới khôi phục và chưa ổn định.

2. Về hoạt động công nghiệp và xây dựng

- Hoạt động công nghiệp chỉ bằng 94,65% do các nguyên nhân: Hoạt động sản xuất lượng thực, thực phẩm, là một trong những ngành cấp 2 chiếm tỷ trọng lớn trong giá trị sản xuất ngành công nghiệp chỉ bằng 96,92% so với cùng kỳ. Nguyên nhân do sản phẩm tinh bột mì trên địa bàn khó khăn trong công tác tiêu thụ, hàng tồn kho trong các doanh nghiệp tăng cao. Ngành dệt chỉ bằng 91,57% so với cùng kỳ năm trước do nhà máy dệt trên địa bàn huyện thiếu đơn hàng để sản xuất. Ngành sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác chỉ bằng 84,4% so với cùng kỳ do tình hình tiêu thụ sản phẩm chậm, nhà máy hoạt động trong ngành này tạm dừng sản xuất để bảo dưỡng nhà máy trong quý I.2023.

- Hoạt động xây dựng trên địa bàn tăng 3,02% so với cùng kỳ, tuy tăng trưởng dương nhưng tốc độ tăng không cao do hoạt động xây dựng ở khu vực dân cư vẫn ở mức thấp. Đối với các công trình đầu tư công trên địa bàn, thông

thường trong quý I hàng năm chỉ mới phân khai và chuẩn bị các thủ tục đấu thầu, chỉ định thầu nên tốc độ tăng của hoạt động xây dựng chưa đạt chỉ tiêu nghị quyết năm 2023.

3. Về hoạt động thương mại - dịch vụ

- Hoạt động thương mại trên địa bàn đã ổn định nhưng do đời sống của dân cư tăng không cao (tình trạng thiếu việc làm, thu nhập không tăng cao) vì vậy tốc độ tăng của ngành này chỉ đạt 2,38% so với cùng kỳ năm trước.

- Hoạt động dịch vụ lưu trú ăn uống tăng 2,02% so với cùng kỳ năm trước chủ yếu đến từ dịch vụ lưu trú, tăng 16,93% hoạt động này không còn chịu ảnh hưởng của dịch Covid 19.

* Đánh giá chung: Hoạt động kinh tế trên địa bàn huyện trong quý I.2023 xuất hiện nhiều khó khăn do ảnh hưởng của các nguyên nhân từ bên ngoài là chủ yếu. Các đơn hàng xuất ra bên ngoài bị cắt giảm hoặc không có đơn hàng mới dẫn đến sản xuất đình trệ. Lao động tại địa phương làm việc tại các huyện khác trên địa bàn tỉnh và các tỉnh lân cận cũng xảy ra tình trạng thiếu việc làm, thu nhập thấp dẫn đến hoạt động thương mại, dịch vụ cũng chịu ảnh hưởng chung. Dự báo tình hình sản xuất trong quý II.2023 vẫn còn nhiều yếu tố bất lợi ảnh hưởng đến nền kinh tế của huyện. Để đạt được chỉ tiêu Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện về tăng trưởng một số ngành kinh tế chủ yếu, cần phải có bước tăng trưởng vượt bậc trong những tháng cuối năm.

Trên đây là báo cáo phân tích các yếu tố chủ yếu tác động đến tăng /giảm giá trị sản xuất một số ngành kinh tế chủ yếu trên địa bàn huyện Tân Châu ước quý I năm 2023./.

Nơi nhận:

- Cục Thống kê tỉnh;
- UBND huyện Tân Châu;
- Lưu VT.

CHI CỤC TRƯỞNG

Bùi Thị Mỹ Lập